

ĐẢNG BỘ TỈNH THÁI NGUYÊN  
ĐẢNG ỦY XÃ PHONG QUANG

\*

Số 25-BC/ĐU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Phong Quang, ngày 29 tháng 7 năm 2025

**ĐOÀN KẾT XÂY DỰNG ĐẢNG BỘ VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ TRONG  
SẠCH, VỮNG MẠNH; GIỮ GÌN BẢN SẮC VĂN HÓA CÁC DÂN TỘC, ĐỔI  
MỚI, SÁNG TẠO, PHÁT HUY TIỀM NĂNG LỢI THẾ XÂY DỰNG XÃ  
PHONG QUANG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**

*(Báo cáo của Ban Chấp hành Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2020 - 2025  
trình Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Phong Quang, nhiệm kỳ 2025 - 2030)*

-----

Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Phong Quang nhiệm kỳ 2025 - 2030 diễn ra vào thời điểm cả nước đang ra sức thi đua lập thành tích chào mừng kỷ niệm 80 năm thành lập Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, là dấu mốc quan trọng trong quá trình hình thành và phát triển của Đảng bộ, là Đại hội đầu tiên của Đảng bộ xã sau hợp nhất, thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

Thực hiện Nghị quyết số 1683/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Thái Nguyên, xã Phong Quang được thành lập trên cơ sở hợp nhất xã Dương Quang thuộc thành phố Bắc Kạn và xã Đôn Phong thuộc huyện Bạch Thông từ ngày 01/7/2025, có diện tích 153,46 km<sup>2</sup>, dân số trên 6.144 người/1.495 hộ với 18 thôn. Đảng bộ xã Phong Quang được thành lập trên cơ sở hợp nhất Đảng bộ xã Dương Quang và Đảng bộ xã Đôn Phong, đảng bộ có 525 đảng viên và 26 chi, đảng bộ trực thuộc.

Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Phong Quang nhiệm kỳ 2025 - 2030 được tiến hành với phương châm “**Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Phát triển**”

**Phần thứ nhất**  
**ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ XÃ DƯƠNG QUANG VÀ**  
**XÃ ĐÔN PHONG, NHIỆM KỲ 2020 - 2025**

Nhiệm kỳ 2020 - 2025 diễn ra trong bối cảnh tình hình có nhiều khó khăn, thách thức do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, tác động của thiên tai, biến đổi khí hậu ảnh hưởng lớn tới việc phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn hai xã. Với sự quyết tâm trong lãnh đạo, chỉ đạo, sự đoàn kết của các tầng lớp nhân dân trên địa bàn, Đảng bộ hai xã đã đạt được những kết quả quan trọng trên các lĩnh vực (*chi tiết kết quả các chỉ tiêu chủ yếu tại Phụ lục gửi kèm*)

## I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRONG NHIỆM KỲ 2020 - 2025

### 1. Kết quả công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

#### 1.1. Công tác xây dựng Đảng

*Công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức được xác định là nhiệm vụ quan trọng và thực hiện thường xuyên:* Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ đã bảo đảm thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức, hoạt động của Đảng. Tiếp tục chú trọng công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị. Quan tâm tâm đổi mới công tác tư tưởng, nâng cao chất lượng tuyên truyền, triển khai học tập chỉ thị, nghị quyết, bồi dưỡng lý luận chính trị cho đảng viên và cấp ủy (106 quân chủng ưu tú tham gia các lớp nhận thức về Đảng, 40 đảng viên tham gia lớp bồi dưỡng chính trị cho đảng viên mới, 75 lượt bí thư chi bộ tham gia các lớp tập huấn nghiệp vụ). Tổ chức đợt sinh hoạt chính trị về xây dựng, chỉnh đốn Đảng với chủ đề “Tự soi”, “Tự sửa” (toàn Đảng bộ có 20 tập thể và 87 cá nhân đã thực hiện kiểm điểm theo quy định). Tiếp tục triển khai và đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị.

*Nhiệm vụ xây dựng Đảng về tổ chức và công tác cán bộ tiếp tục được chú trọng:* Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng từng bước được nâng lên, công tác kiện toàn cấp ủy, tổ chức đảng được thực hiện kịp thời (trong nhiệm kỳ sắp xếp giảm 01 chi bộ). Tổng số đảng viên trong toàn đảng bộ ngày một tăng, đầu nhiệm kỳ có 406 đảng viên, đến nay có 525 đảng viên. Chất lượng sinh hoạt chi bộ được nâng lên đảm bảo theo từng loại hình; công tác quản lý đảng viên được thực hiện nghiêm túc đúng quy định; việc đánh giá, xếp loại tổ chức đảng và đảng viên hằng năm đảm bảo đúng quy định, tỷ lệ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên hằng năm đạt trên 85%.

Đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức xã không ngừng nâng cao trình độ về lý luận chính trị và chuyên môn nghiệp vụ. 100% cán bộ chủ chốt có trình độ trung cấp về lý luận chính trị trở lên; 100% cán bộ, công chức xã có trình độ chuyên môn trung cấp chuyên môn trở lên (*Xã Dương Quang trình độ chuyên môn: thạc sỹ 01; Đại học có 17/20, trung cấp 02; xã Đôn Phong: đại học 17/17 đồng chí, trình độ LLCT: Trung cấp 15 đồng chí*)

*Công tác dân vận được quan tâm gắn với thực hiện các nhiệm vụ chính trị trên địa bàn:* Cấp ủy các chi bộ, Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Chủ động nắm tình hình quần chúng Nhân dân và các hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng trên địa bàn. Phong trào “Dân vận khéo” được tổ chức thực hiện hiệu quả: xã Dương Quang, hiện có 26 mô hình “Dân vận khéo” tiêu biểu được duy trì và công nhận; xã Đôn Phong, có 05 tập thể và 03 cá nhân điển hình đã được các cấp ghi nhận, biểu dương và khen thưởng.

*Công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng được thực hiện kịp thời, nghiêm túc:* Đảng ủy xã đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức quán triệt,

triển khai đầy đủ, kịp thời văn bản của Trung ương, của tỉnh về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng. Nhận thức của cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên về công tác kiểm tra, giám sát từng bước được nâng lên. Trong nhiệm kỳ Ban Thường vụ và Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy đã tổ chức 18 cuộc kiểm tra; 20 cuộc giám sát với 44 đảng viên (Dương Quang: 10 kiểm tra, 10 giám sát và 19 đảng viên. Đôn Phong 8 cuộc kiểm tra, 10 cuộc giám sát, 25 đảng viên) và 07 cuộc kiểm tra dấu hiệu vi phạm đối với đảng viên, trong đó thi hành kỷ luật đối với 06 đảng viên (01 đồng chí kỷ luật cảnh cáo; 05 đồng chí kỷ luật khiển trách).

*Phương thức lãnh đạo của Đảng tiếp tục được đổi mới:* Ngay từ đầu nhiệm kỳ, Đảng ủy đã ban hành đầy đủ quy chế, quy định để đảm bảo thực hiện vai trò lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện đối với hoạt động của Đảng bộ. Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy luôn đoàn kết, thống nhất, thực hiện đúng quy chế làm việc và các nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt Đảng, đảm bảo dân chủ, công khai, phát huy vai trò, trách nhiệm nêu gương, lề lối làm việc của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu. Thường trực, Ban Thường vụ Đảng ủy duy trì hội ý, sinh hoạt thường kỳ để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ. Kịp thời ban hành nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện.

Công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được quan tâm triển khai thực hiện theo quy định.

## **1.2. Công tác xây dựng chính quyền đạt kết quả tích cực.**

*Hội đồng nhân dân xã thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Luật định:* đảm bảo dân chủ, công khai, đại diện cho Nhân dân quyết định những vấn đề quan trọng của địa phương. Phối hợp tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu quốc hội và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 đúng kế hoạch. Tổng kết, đánh giá tình hình tổ chức, hoạt động của HĐND trong nhiệm kỳ 2016-2021; bầu cử các chức danh lãnh đạo HĐND, UBND, các ban HĐND đúng thẩm quyền theo quy định. Tổ chức 25 kỳ họp, ban hành 145 nghị quyết đúng Luật định. Hoạt động giám sát, tái giám sát tập trung vào những vấn đề trọng tâm, nổi cộm, bức xúc của nhân dân. Qua các đợt giám sát đều có báo cáo kết luận nêu rõ những ưu điểm, chỉ ra những tồn tại để có biện pháp khắc phục. Hoạt động tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp được thực hiện theo đúng quy định. Phát huy vai trò hoạt động của hai ban HĐND và người đại biểu HĐND tại các đơn vị bầu cử.

*Ủy ban nhân dân xã chủ động trong chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn:* Ủy ban nhân dân điều hành giải quyết công việc kịp thời, đúng theo quy định của pháp luật. Trong chỉ đạo, điều hành đã tập trung quan tâm đến những lĩnh vực trọng tâm, trọng điểm, giải quyết tốt những vấn đề nổi cộm, bức xúc xảy ra trong Nhân dân. Tổ chức thực hiện tốt Nghị quyết của cấp ủy, HĐND và cụ thể hóa bằng kế hoạch, chương trình công tác, xác định nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm để chỉ đạo, điều hành thực hiện có hiệu quả. Thực hiện bố trí, sắp xếp, phân công công tác và bố trí người hoạt động không chuyên trách ở xã, thôn, người trực tiếp tham gia công việc ở thôn. Triển khai kịp thời đúng tiến độ việc lấy ý kiến nhân dân về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã; lấy ý kiến góp ý của nhân dân đối với việc sửa đổi Hiến pháp...

Công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số đã đạt được một số kết quả tích cực; UBND đã quan tâm ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, hạn chế sử dụng văn bản giấy. Tiếp tục chỉ đạo, thực hiện tốt Đề án cải cách hành chính, nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ ứng xử, đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức. Lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án số 06/CP của Chính phủ về phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

### **1.3. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng được phát huy vai trò trong công tác tập hợp, đoàn kết, tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.**

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tích cực đổi mới nội dung, phương thức hoạt động; phát động nhiều phong trào thi đua, các cuộc vận động thiết thực, thu hút đông đảo đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia, như: Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; tham gia thực hiện xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, cận nghèo, người có công, đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi với tổng số 68 nhà; phong trào thi đua cự chiến binh gương mẫu; xây dựng gia đình 5 không 3 sạch, triển khai có hiệu quả Quỹ “Vì người nghèo”.... Tăng cường tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và địa phương; tham gia xây dựng nông thôn mới, xây dựng đời sống văn hóa. Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội; nòng cốt trong củng cố khối đại đoàn kết toàn dân; tiếp tục đổi mới hoạt động theo yêu cầu trong tình hình mới và nguyện vọng chính đáng của Nhân dân. Tích cực tham gia xây dựng Đảng, chính quyền; chú trọng phát triển tổ chức đoàn thể, giới thiệu quần chúng ưu tú kết nạp Đảng.

## **2. Kết quả công tác lãnh đạo phát triển kinh tế, bảo vệ môi trường**

### **2.1. Phát triển kinh tế bước đầu đạt một số kết quả tích cực**

Trong nhiệm kỳ, các chỉ tiêu phát triển kinh tế cơ bản đạt kế hoạch đề ra, như: Thu nhập bình quân đầu người: xã Đôn Phong đạt 38 triệu đồng/người/năm, xã Dương Quang đạt 54 triệu đồng/người/năm. Thu ngân sách đạt và vượt nghị quyết đề ra. Nông, lâm nghiệp và chăn nuôi tiếp tục giữ vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế của xã. Tổng sản lượng lương thực có hạt bình quân giai đoạn 2020-2025 là 2.264,1/2.282,8 tấn, đạt 99,2% NQ (*Dương Quang là 910/990 tấn, đạt 91,9%NQ; Đôn Phong là 1.354,1/1.292,8 tấn, đạt 104,7%NQ*). Diện tích đạt giá trị thu nhập trên 100 triệu đồng/ha: 58/65 ha, đạt 89% NQ (*DQ: 53/60ha; ĐP: 5/5 ha*). Tổng diện tích trồng mới các loại cây ăn quả 67,37ha/30 ha, đạt 225% so với chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội, trong đó diện tích trồng mới cây cam, quýt là 27,02 ha/30 ha, đạt 90,1%; trồng mới cây mơ 40,35ha). Trên địa bàn có 03 nhà lưới công nghệ cao, diện tích 500 m<sup>2</sup>; có 24,39 ha rau an toàn.

Việc thực hiện chăn nuôi chủ yếu là nhỏ lẻ: đàn trâu trên địa bàn có 343 con; đàn bò có 59 con, đàn ngựa có 14 con, đàn dê có 87 con, đàn lợn có 1.359 con, đàn gia cầm, thủy cầm có 38.374 con, diện tích nuôi trồng thủy sản 14 ha. Thực hiện trồng rừng mới đạt 360,22 ha (*Dương Quang: 82,2 ha; Đôn Phong 278,02 ha*). Tỷ lệ che phủ rừng của xã đạt trên 70%.

Hoạt động thương mại, dịch vụ trên địa bàn xã còn nhỏ lẻ và khá hạn chế (đến năm 2024 toàn xã có 111 hộ, tăng 55 hộ; có 12 HTX chủ yếu hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp. Tổng tổng mức bán lẻ hàng hoá và dịch vụ của xã hàng năm đạt trên 950 triệu đồng/năm). Công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp còn nhỏ lẻ, ít về số lượng, chất lượng, khả năng cạnh tranh, chưa đóng góp vào tỷ trọng ngành kinh tế (03 HTX sản xuất và chế biến về gỗ, ván dán, hạt cườm gỗ).

Hoạt động du lịch có nhiều tiềm năng và lợi thế để thu hút đầu tư, phát triển các dịch vụ du lịch như: Hồ chứa nước Nậm Cắt, hệ sinh thái rừng, cảnh quan suối, thác, núi đá .... và một số điểm du lịch trải nghiệm (*Gió Bản Giềng, mô hình hoa cúc chi của HTX Dương Quang*)

## **2.2. Về phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế kỹ thuật**

Kết cấu hạ tầng kinh tế kỹ thuật của hai xã đã được quan tâm đầu tư: Về giao thông, toàn xã có 39,47 km đường liên thôn khu vực Đôn Phong; 20,6 km đường liên thôn khu vực Dương Quang. Có 08 cầu treo liên thôn. Trên địa bàn xã có tuyến đường Bắc Kạn – Hồ Ba Bể chạy qua với chiều dài 15,6km/37km toàn tuyến. Trên địa bàn có 04 trường học, trong đó có 02 trường đã được đầu tư, xây dựng đạt chuẩn quốc gia mức độ 1; còn 02 trường chưa đảm bảo về cơ sở vật chất để đạt chuẩn quốc gia (gồm Trường Tiểu học và trung học cơ sở Đôn Phong và Dương Quang). Trên địa bàn 2 xã trước hợp nhất đã triển khai thực hiện một số đồ án quy hoạch gồm: các quy hoạch chung, phân khu, chi tiết...là cơ sở để thu hút đầu tư trên địa bàn.

**2.3. Công tác quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường; phòng, chống thiên tai và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu thực hiện đảm bảo quy định:** Việc đo đạc, kê khai đăng ký đất đai, lập lại hồ sơ địa chính, công tác quy hoạch sử dụng đất hàng năm đều được chú trọng; công tác cấp, đổi giấy chứng nhận QSDĐ được triển khai thực hiện theo đúng quy định. Từng bước thực hiện các giải pháp xử lý chất thải, rác thải sinh hoạt trên địa bàn tại từng hộ gia đình.

**2.4. Việc thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn từng bước góp phần thay đổi diện mạo nông thôn, thực hiện xóa đói, giảm nghèo.**

Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững được triển khai bước đầu mang lại một số kết quả tích cực. Tỷ lệ hộ nghèo qua các năm giảm. Hằng năm, 100% hộ nghèo được hỗ trợ tiền điện sinh hoạt, con em thuộc hộ nghèo đi học được miễn giảm học phí theo quy định, một số hộ được hỗ trợ thực hiện xóa nhà tạm, nhà dột nát. Phối hợp tổ chức 07 lớp dạy nghề với 245 học viên.

Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới: trước sáp nhập xã Dương Quang đạt chuẩn nông thôn mới năm 2019 và đang thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới nâng cao, đến nay đạt 17/19 tiêu chí, dự kiến hoàn thành trong năm 2025; xã Đôn Phong đạt 13/19 tiêu chí nông thôn mới; có 9/18 thôn được công nhận thôn nông thôn mới. Chương trình mỗi xã một sản phẩm được triển khai đồng bộ và hiệu quả, đến nay toàn xã có 13 sản phẩm OCOP đạt 3 sao trở lên.

### **3. Phát triển văn hóa, xã hội, con người**

**3.1. Công tác giáo dục và đào tạo có những chuyển biến tích cực:** Các nhà trường tích cực đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, đáp ứng được yêu cầu đổi mới trong giảng dạy, nâng cao chất lượng giáo dục. Cơ sở vật chất từng bước được đầu tư xây dựng, đội ngũ cán bộ, giáo viên được tăng cường về số lượng, chuẩn hoá về trình độ. Công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ tiếp tục được duy trì và củng cố vững chắc, xã đạt chuẩn phổ cập xóa mù chữ. Các nhóm trẻ độc lập, tự thực hoạt động ổn định. Tỷ lệ huy động trẻ mẫu giáo đạt 100%, tỷ lệ huy động vào lớp 1 đạt 100%; duy trì sỹ số lớp đạt 100%. Các nhà trường đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong dạy học và quản lý. Đội ngũ cán bộ, giáo viên thường xuyên được đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, có phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, đào tạo hiện nay. Hoạt động của Trung tâm giáo dục cộng đồng được duy trì, củng cố tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tham gia học tập đúng với phương châm “cần gì học nấy”, “Toàn dân học tập, học tập thường xuyên, học tập suốt đời”.

### **3.2. Công tác an sinh xã hội thực hiện đảm bảo**

Các chế độ, chính sách xã hội được quan tâm chỉ đạo, triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời, làm tốt công tác huy động các nguồn lực chăm lo các đối tượng chính sách, người có công với cách mạng trên địa bàn thường xuyên. Công tác chi trả trợ cấp cho các đối tượng chính sách được thực hiện kịp thời đúng chế độ. Các chế độ chính sách của Nhà nước về khám chữa bệnh, trợ cấp ưu đãi giáo dục, cấp phát thẻ BHYT cho các đối tượng được thực hiện đúng quy định. Huy động nhiều nguồn lực để giúp các hộ gia đình thoát nghèo bền vững (năm 2025, toàn xã có 117 hộ nghèo, giảm 62 hộ so với năm 2020), 100 hộ cận nghèo (giảm 45 hộ so với năm 2020). Thực hiện hoàn thành chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn cho 68 hộ gia đình đăng ký thực hiện năm 2025.

### **3.3. Công tác y tế, dân số, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân được duy trì và triển khai có hiệu quả**

Trạm y tế xã triển khai đầy đủ các chương trình y tế quốc gia trong khám chữa bệnh. Trong 05 năm, đã thực hiện khám bệnh tại trạm được trên 24.000 lượt người (xã Dương Quang: trên 5.000 lượt người; xã Đôn Phong: 19.147 lượt người). Các chương trình Y tế - Dân số và hoạt động phòng, chống dịch bệnh được triển khai đầy đủ kịp thời, nghiêm túc, đồng bộ, quyết liệt và đạt hiệu quả theo đúng chỉ đạo, hướng dẫn của Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Y tế, đặc biệt là trong công tác phòng chống dịch Covid-19; các dịch bệnh thường xuyên được quan tâm giám sát chặt chẽ. Tỷ lệ tiêm chủng mở rộng đạt 100%; 100% trẻ em trong độ tuổi được uống VitaminA và tiêm đầy đủ các loại vắc xin, tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng giảm qua hàng năm. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt trên 96%. Công tác Dân số - KHHGD được triển khai cho 100% các thôn trên địa bàn.

### **3.4. Lĩnh vực văn hoá, thể thao, thông tin, truyền thông đạt một số kết quả quan trọng**

Cấp ủy, chính quyền hai xã đã quan tâm công tác bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa, nghệ thuật. Công tác văn hóa, thông tin, tuyên truyền được quan tâm chỉ đạo thường xuyên, kịp thời phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương; các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể thao ngày càng phong phú đa dạng đáp ứng nhu cầu thưởng thức của nhân dân. Toàn xã đã thành lập được 05 câu lạc bộ văn nghệ cơ sở, 01 câu lạc bộ văn nghệ truyền thống (*câu lạc bộ văn nghệ hát Páo Dung*). Tổ chức triển khai thực hiện sâu rộng phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” gắn với việc tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện nếp sống văn minh trong cộng đồng, hàng năm tổ chức triển khai bình xét các danh hiệu văn hóa theo quy định, trong 5 năm qua đã công nhận 6.691 lượt danh hiệu “*Gia đình Văn hóa*”; 635 lượt “*gia đình văn hóa 3 năm liền*”; 87 lượt “*khu dân cư văn hóa*”; 22 lượt “*đơn vị văn hóa*”. Duy trì và khai thác tốt điểm bưu điện văn hóa xã; đến nay có trên 75% số hộ được nghe đài, xem truyền hình và sử dụng điện thoại di động. Trong giai đoạn 2020-2025 xã đã phát được: 1.728 tin tuyên truyền; thực hiện tuyên truyền trên trang thông tin điện tử xã và các trang mạng xã hội với hơn 390 bài viết. Hương ước, quy ước thôn bản được điều chỉnh, bổ sung kịp thời, phù hợp và được thực hiện có hiệu quả ở các thôn bản.

Phong trào thể dục thể thao quần chúng được phát triển sâu rộng, một số môn thể thao quần chúng mới phát triển thu hút đông đảo người dân tham gia. Trên địa bàn xã có 08 câu lạc bộ thể dục, thể thao tại cơ sở, các câu lạc bộ hoạt động sôi nổi, đem lại phong trào thể dục, thể thao phát triển tại các thôn trên địa bàn xã; có 16 sân thể thao.

### **3.5. Công tác dân tộc, tôn giáo được quan tâm góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc.**

Thực hiện tốt các chế độ, chính sách của Đảng và nhà nước về hỗ trợ phát triển sản xuất cho đồng bào dân tộc thiểu số, hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh, sinh viên, vay vốn tạo công ăn việc làm, chế độ người uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, về thẻ BHYT..., Thường xuyên thăm nắm, nắm bắt tình hình dân tộc, tôn giáo trên địa bàn để tuyên truyền, vận động người dân tin tưởng và chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; thực hiện tốt công tác tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn.

### **3.6. Việc ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số được quan tâm triển khai tích cực.**

Xã đã tích cực triển khai các chương trình ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống người dân và hiệu quả quản lý của địa phương. Thực hiện chính quyền số, các dịch vụ công trực tuyến

mức độ 3 được triển khai, giúp người dân dễ dàng tiếp cận và thực hiện các thủ tục hành chính. Chính quyền xã đã áp dụng chữ ký số điện tử trên hệ thống thông tin điều hành và quản lý văn bản. Công tác bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng cho các hệ thống phục vụ chính quyền điện tử, chính quyền số tiếp tục được tăng cường. Tuyên truyền phát triển thương mại điện tử, hỗ trợ các hộ kinh doanh và các hợp tác xã tiếp cận thị trường trực tuyến. Triển khai truy xuất nguồn gốc cho các sản phẩm nông nghiệp OCOP chủ lực tiêu biểu tại địa phương. Hỗ trợ thương mại điện tử cho các sản phẩm OCOP, giúp mở rộng thị trường tiêu thụ. Bên cạnh đó, chính quyền cũng chú trọng đào tạo kỹ năng số cho người dân, đặc biệt là thanh niên và người lao động.

#### **4. Kết quả công tác bảo đảm quốc phòng, an ninh**

##### **4.1. Công tác quốc phòng, quân sự**

Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện có hiệu quả công tác quốc phòng, quân sự địa phương. Công tác xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên bảo đảm đúng quy định; duy trì và thực hiện nghiêm các chế độ trực sẵn sàng chiến đấu. Thực hiện tốt công tác phối hợp tuần tra, đảm bảo an ninh, trật tự trên địa bàn. Hoàn thành tốt nhiệm vụ giáo dục chính trị, huấn luyện quân sự, nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu phòng chống thiên tai - tìm kiếm cứu nạn, đăng ký công dân sẵn sàng nhập ngũ, khám tuyển nghĩa vụ quân sự; giao quân hằng năm đạt 100% chỉ tiêu giao.

##### **4.2. Công tác đảm bảo an ninh trật tự**

Công tác đảm bảo an ninh, trật tự trên địa bàn được quan tâm chỉ đạo, triển khai thực hiện quyết liệt, hiệu quả. Trong nhiệm kỳ, các lực lượng chức năng đã tham mưu, thực hiện đồng bộ các giải pháp đảm bảo an ninh dân tộc, tôn giáo, an ninh nông thôn, không để phát sinh điểm nóng về an ninh trật tự. Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc được duy trì và phát triển; Công tác phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh với các loại tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật được triển khai quyết liệt. Công tác phối hợp giữa lực lượng công an xã với ban, ngành, đoàn thể được mở rộng và chặt chẽ, đã huy động được sức mạnh tổng hợp trong thực hiện nhiệm vụ, đảm bảo an ninh trật tự được ổn định không để xảy ra vụ việc phức tạp, khiếu kiện đông người.

##### **4.3. Công tác đối ngoại**

Công tác đối ngoại từng bước được quan tâm và chủ yếu thực hiện thông qua ngoại giao nhân dân, các hoạt động quảng bá, tuyên truyền, giới thiệu các sản phẩm du lịch, các sản phẩm đặc trưng, giới thiệu về địa phương trên các nền tảng xã hội...

### **\* Nguyên nhân của những kết quả đạt được**

1. Sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời, thường xuyên của tỉnh, huyện Bạch Hông và Thành phố Bắc Kạn.

2. Sự nỗ lực, quyết tâm của Đảng bộ và chính quyền hai xã, sự tin tưởng, ủng hộ của cán bộ, công chức, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn hai xã.

## **II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ TRONG NHIỆM KỲ 2020 – 2025**

### **1. Về công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị**

1.1. Phương thức lãnh đạo, sức chiến đấu của một số cấp ủy, tổ chức đảng chưa đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới. Nguồn nhân lực hạn chế, thiếu đội ngũ cán bộ có trình độ chuyên môn cao. Công tác phát triển đảng viên mới chưa đạt chỉ tiêu giao. Còn một số cán bộ, đảng viên vi phạm bị xử lý kỷ luật

1.2. Một số chi bộ chưa quan tâm đúng mức đến công tác kiểm tra, giám sát; việc tổ chức tự kiểm tra còn hình thức, thiếu chiều sâu.

### **2. Về phát triển kinh tế, khoa học công nghệ, bảo vệ môi trường**

2.1. Thu ngân sách còn hạn chế; hoạt động thương mại - dịch vụ, cơ sở kinh doanh nhỏ lẻ.

2.2. Quy mô sản xuất trên một số lĩnh vực còn nhỏ lẻ; chưa thu hút được đầu tư; hiệu quả hoạt động của một số hợp tác xã chưa cao. Liên kết trong sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm chưa nhiều.

2.3. Hạ tầng thiết yếu còn thiếu và chưa đồng bộ; Đến nay, toàn xã còn 38 hộ (thuộc thôn Lũng Lâu và 01 nhánh của thôn Nặm Tộc) chưa có điện lưới quốc gia đến các hộ dân, chưa có sóng điện thoại di động.

2.4. Nguồn lực đầu tư còn ít, chưa thu hút các nhà đầu tư trên địa bàn.

### **3. Về phát triển văn hóa, xã hội, con người**

3.1. Tỷ lệ hộ nghèo và cận nghèo còn cao; cơ sở vật chất, trang thiết bị trường học chưa đáp ứng yêu cầu; dịch vụ y tế chưa đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của Nhân dân.

3.2. Các thiết chế văn hóa, thể thao còn thiếu, chưa được đầu tư đồng bộ, hiện đại. Hạ tầng công nghệ số, công nghệ thông tin còn nhiều khó khăn.

## **4. Nguyên nhân**

### **4.1. Nguyên nhân chủ quan**

- Một số Đảng viên, cấp ủy viên chưa thực sự nêu gương trong thực hiện nhiệm vụ, chưa chủ động, sâu sát trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

- Công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước có nơi, có lúc chưa hiệu quả.

- Cấp ủy xã và các chi bộ chưa quan tâm tạo nguồn, đôn đốc, giáo dục, giúp đỡ quần chúng ưu tú phấn đấu đứng trong hàng ngũ của Đảng.

- Chưa có nhiều giải pháp trong huy động các nguồn lực đầu tư cơ sở hạ tầng; thực hiện các công trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội.

#### **4.2. Nguyên nhân khách quan**

- Tình hình thiên tai, dịch bệnh diễn biến phức tạp: dịch tả lợn Châu Phi và đại dịch COVID-19, ảnh hưởng của cơn bão số 3 đã tác động trực tiếp đến phát triển kinh tế - xã hội và đời sống Nhân dân.

- Một bộ phận Nhân dân còn có tâm lý trông chờ, ỉ lại chưa quan tâm phát triển kinh tế, vươn lên thoát nghèo.

- Hạ tầng giao thông, thủy lợi, điện lưới, hạ tầng số còn thiếu và chưa đáp ứng yêu cầu nên hạn chế việc tiếp cận thông tin, yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, thu hút các nhà đầu tư.

- Nguồn kinh phí được phân bổ còn ít nên khó khăn trong việc đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng.

- Lực lượng thanh niên chủ yếu đi làm ăn xa, một số đoàn viên, hội viên không có nguyện vọng, ý chí phấn đấu vào Đảng.

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM**

#### **1. Đánh giá chung**

Thực hiện các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh và Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2020 - 2025, cấp ủy, chính quyền xã Dương Quang và xã Đôn Phong đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành công tác và đạt được nhiều kết quả quan trọng trên các lĩnh vực; kết quả, các chỉ tiêu kinh tế - xã hội cơ bản đạt và vượt chỉ tiêu đề ra; hoạt động kinh doanh thương mại, dịch vụ tiếp tục được khuyến khích phát triển; công tác giáo dục, y tế, văn hóa, an sinh xã hội được quan tâm; các chương trình MTQG và cải cách hành chính được chú trọng. Công tác quốc phòng, an ninh được củng cố và tăng cường. Công tác xây dựng Đảng, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể có nhiều chuyển biến, tiến bộ và đạt được nhiều kết quả.

#### **2. Bài học kinh nghiệm**

*Một là*, bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của Đảng. Làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao phẩm chất, đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và các quy định về nêu gương.

*Hai là*, phát huy truyền thống cách mạng và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, vận dụng một cách linh hoạt, sáng tạo trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tạo sự thống nhất cao trong toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của tỉnh.

*Ba là*, tăng cường tiếp xúc, đối thoại với Nhân dân, lắng nghe và giải quyết các khó khăn, vướng mắc ngay từ cơ sở; tổ chức tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước trong các tầng lớp nhân dân về thực hiện nhiệm vụ phát triển

kinh tế - xã hội ở địa phương.

*Bốn là*, trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành phải xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm và phân công trách nhiệm cụ thể đối với từng cấp ủy viên, từng đơn vị, cá nhân.

*Năm là*, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đổi mới tác phong, lề lối làm việc. Quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ, đặc biệt là đội ngũ cán bộ chủ chốt các cấp có phẩm chất, đạo đức, năng lực, dám nghĩ, dám làm, có trách nhiệm cao đối với sự phát triển của tỉnh và các địa phương, đơn vị.

### **Phần thứ hai:**

## **QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP NHIỆM KỲ 2025 - 2030**

### **I. BỐI CẢNH TÌNH HÌNH**

Tình hình thế giới tiếp tục có những chuyển biến nhanh, phức tạp, khó lường, hòa bình, hợp tác, phát triển vẫn là xu thế lớn. Công nghệ trí tuệ nhân tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, chuyển đổi năng lượng, kinh tế tuần hoàn tiếp tục phát triển mạnh và tác động sâu sắc đến mọi lĩnh vực. Việc thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp tạo ra nhiều thay đổi; sau sáp nhập tỉnh có quy mô, diện tích lớn hơn và mở rộng không gian phát triển. Xã Phong Quang sau sáp nhập có quy mô diện tích lớn hơn, đi kèm với những thuận lợi về không gian, dư địa phát triển kinh tế - xã hội là không ít những khó khăn, thách thức tác động; kết cấu hạ tầng còn thiếu, đời sống của một bộ phận người dân còn gặp nhiều khó khăn; nguồn thu ngân sách hạn hẹp; cùng với những thách thức về thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu, môi trường là những yếu tố tác động bất lợi đến phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Bên cạnh đó, trình độ năng lực của một số cán bộ, công chức, viên chức vẫn chưa theo kịp với yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

### **II. QUAN ĐIỂM PHÁT TRIỂN**

Phát triển kinh tế - xã hội đảm bảo phù hợp với định hướng, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, các quy hoạch được duyệt; khai thác và phát huy hiệu quả tiềm năng, lợi thế của địa phương. Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế với củng cố quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội; Làm tốt công tác tư tưởng, tuyên truyền, vận động Nhân dân; phát huy sức mạnh đại đoàn kết các dân tộc, ý chí tự lực, tự cường, khát vọng vươn lên, quyết tâm thực hiện hiệu quả các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra.

### **III. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CHỦ YẾU CỦA NHIỆM KỲ 2025 – 2030**

#### **1. Mục tiêu tổng quát**

Đoàn kết xây dựng Đảng bộ xã và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc. Huy động các nguồn lực, tăng

cường thu hút đầu tư để hoàn thiện kết cấu hạ tầng đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân. Thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường, cải cách hành chính, chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số trong lãnh đạo, chỉ đạo, xây dựng xã Phong Quang đạt chuẩn nông thôn mới, phát triển bền vững.

## **2. Các chỉ tiêu chủ yếu**

(1) Tốc độ tăng thu ngân sách bình quân từ 10%/năm trở lên..

(2) Thu nhập bình quân đầu người đến năm 2030 tăng 1,5 lần so với năm 2025, đạt từ 60 triệu đồng trở lên.

(3) Đến năm 2030 có 100% thôn đạt thôn nông thôn mới, xã đạt chuẩn nông thôn mới;

(4) Tổng sản lượng lương thực có hạt bình quân hàng năm đạt 1.000 tấn/năm.

(5) Giữ vững kết quả phổ cập giáo dục mầm non, tiểu học và được công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS, phấn đấu đến năm 2030 đạt phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3; phấn đấu có 100% trường học đạt chuẩn quốc gia.

(6) Hằng năm có trên 90% gia đình văn hóa; trên 90% thôn đạt tiêu chí khu dân cư văn hoá; 100% cơ quan đạt chuẩn văn hóa.

(7) Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt từ 96% trở lên. Đến năm 2030, tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt trên 75%, trong đó có 38% trở lên có bằng cấp, chứng chỉ. Phấn đấu đến trước năm 2030 cơ bản không còn hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 – 2025

(8) Tỷ lệ tuyển quân, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh cho các đối tượng đạt 100%. Số thôn đạt chuẩn an toàn về an ninh trật tự 18/18.

(9) Về tăng trưởng xanh, chuyển đổi số:

- 100% tổng số hồ sơ công việc của cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ những hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước); 100% thôn bản có đường giao thôn, điện lưới, sóng điện thoại di động

- Duy trì tỷ lệ che phủ rừng từ 70% trở lên.

- Tỷ lệ hộ gia đình được sử dụng nước sạch, đạt chuẩn theo quy định là 85% trở lên; tỷ lệ thu gom, xử lý rác thải tại nông thôn đạt 85%.

(10) Bình quân hằng năm kết nạp đảng viên đạt tỷ lệ từ 3% so với tổng số đảng viên của Đảng bộ xã đầu nhiệm kỳ. Tỷ lệ tổ chức đảng xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên đạt từ 90%/năm. Tỷ lệ đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên hằng năm đạt từ 90%. 100% cán bộ, công chức có trình độ đại học trở lên.

## **IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ CÁC ĐỘT PHÁ PHÁT TRIỂN**

### **1. Nhiệm vụ trọng tâm**

1.1. Thực hiện tốt công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng đội ngũ cán

bộ xã có phẩm chất, năng lực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nêu cao tinh thần trách nhiệm, tinh thần tự giác, tự rèn luyện của cán bộ, đảng viên và trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, MTTQVN và các đơn vị.

1.2. Thu hút đầu tư, huy động các nguồn lực xây dựng, cải tạo, nâng cấp các tuyến giao thông, hạ tầng thiết yếu. Phát triển hạ tầng nông thôn đồng bộ; quan tâm đầu tư hạ tầng dịch vụ thiết yếu tại các thôn vùng sâu, vùng xa. Đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin, viễn thông, hạ tầng số, hạ tầng dữ liệu, ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo trong phát triển kinh tế - xã hội.

1.3. Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, từng bước ứng dụng công nghệ số phục vụ cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp.

1.4. Tập trung phát triển nông, lâm nghiệp, nâng cao chất lượng và giá trị sản phẩm nông nghiệp; củng cố hợp tác xã và mô hình tổ hợp tác nông nghiệp. Tập trung các nguồn lực xây dựng nông thôn mới. Thực hiện tốt các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường công tác quản lý, bảo vệ tài nguyên, đất đai, xây dựng, bảo vệ rừng.

1.5. Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển văn hoá, xã hội, giáo dục, y tế; bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống người dân. Tiếp tục thực hiện tốt công tác giảm nghèo bền vững, nâng cao thu nhập, phát triển kinh tế hộ gia đình, giảm nghèo đa chiều, khuyến khích làm giàu hợp pháp. Tăng cường quảng bá, xúc tiến du lịch; phát triển sản phẩm du lịch sinh thái và du lịch bản sắc dân tộc gắn với con người, văn hóa, ẩm thực.

## **2. Đột phá phát triển**

2.1. Huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân; xây dựng xã Phong Quang đạt chuẩn nông thôn mới, phát triển bền vững.

2.2. Tập trung phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp, phát huy hiệu quả lợi thế tài nguyên rừng, gắn với phát triển du lịch sinh thái, du lịch trải nghiệm.

## **V. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI**

### **1. Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị**

#### **1.1. Tăng cường công tác xây dựng Đảng trên các mặt công tác**

*Thực hiện nghiêm túc công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng:* Tập trung học tập, quán triệt, tuyên truyền chỉ thị, nghị quyết của Đảng; tăng cường công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 (khóa XII) về "Tăng cường xây dựng chính đồn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện

tự diễn biến, tự chuyển hóa trong nội bộ", gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Thực hiện Quy định chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới. Đẩy mạnh giáo dục lý luận chính trị, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, giáo dục chủ nghĩa yêu nước, truyền thống cách mạng; bồi dưỡng, rèn luyện, nâng cao bản lĩnh chính trị cho đội ngũ cán bộ, đảng viên; tăng cường công tác nắm, theo dõi, phân tích, dự báo và giải quyết kịp thời tình hình tư tưởng, tâm trạng, dư luận xã hội trong cán bộ, đảng viên và nhân dân.

*Quan tâm xây dựng Đảng về tổ chức và công tác cán bộ, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức:* Thực hiện tốt công tác quy hoạch cán bộ; chuẩn bị tốt nhân sự bầu cử HĐND, UBND xã, nhiệm kỳ 2026 - 2031; tiếp tục củng cố tổ chức bộ máy, sắp xếp, bố trí cán bộ; xây dựng đội ngũ cán bộ đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Quan tâm công tác phát triển đảng viên mới đạt chỉ tiêu giao. Nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ; tập trung củng cố, xây dựng tổ chức đảng ngày càng trong sạch vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và đảng viên. Thực hiện tốt công tác Bảo vệ chính trị nội bộ. Tăng cường công tác tự kiểm tra nội bộ nhằm kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những sai phạm trong thực thi nhiệm vụ, ngăn ngừa tham nhũng, lãng phí.

*Công tác kiểm tra, giám sát của Đảng thực hiện thường xuyên, lấy cảnh báo và phòng ngừa làm trọng tâm:* Chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm của cấp ủy, Ủy ban kiểm tra. Tăng cường kiểm tra tổ chức đảng và đảng viên để kịp thời cảnh báo, phòng ngừa. Phối hợp chặt chẽ giữa Ủy ban kiểm tra với các tổ chức đoàn thể, bộ phận chuyên môn trong phát hiện và xử lý vi phạm. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ kiểm tra, đáp ứng yêu cầu tình hình mới.

*Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực gắn với đẩy mạnh thực hiện nhiệm vụ cải cách tư pháp; thực hiện nghiêm các văn bản chỉ đạo của Trung ương, tỉnh. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; duy trì xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; tăng cường công tiếp công dân, giải quyết đơn thư của công dân và có giải pháp giải quyết kịp thời.*

*Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dân vận:* Nâng cao hiệu quả thực hiện quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị. Tiếp tục tăng cường đổi mới công tác dân vận của cấp ủy, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể. Chủ động nắm tình hình quần chúng Nhân dân và các hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng trên địa bàn; tuyên truyền thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở và phong trào "Dân vận khéo" gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị trên địa bàn.

## **1.2. Công tác xây dựng chính quyền**

*Hoạt động của HĐND:* Thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo Luật định. Đa dạng hoá các hình thức giám sát, lựa chọn nội dung giám sát phù

hợp, trọng tâm nhằm giải quyết kịp thời, hiệu quả các vấn đề bức xúc của xã hội mà cử tri quan tâm. Tăng cường xem xét việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri và kiến nghị sau giám sát của các cơ quan chức năng. Thực hiện tốt công tác bầu cử Đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031. Nâng cao chất lượng đại biểu HĐND, phát huy tốt vai trò và năng lực hoạt động của đại biểu HĐND.

*Hoạt động của UBND:* Tổ chức thực hiện tốt các Nghị quyết của cấp ủy, HĐND, cụ thể hóa bằng kế hoạch, xác định nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm để quản lý, điều hành, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong hoạt động và công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, nhất là các vấn đề được nhân dân và dư luận quan tâm; cải tiến lề lối làm việc của cán bộ, công chức; đẩy mạnh cải cách hành chính; thực hiện tốt công tác chuyển đổi số; tích cực thực hành tiết kiệm, phòng ngừa và kiên quyết chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Thực hiện tốt Luật quy chế dân chủ cơ sở, Luật tiếp công dân và công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân, làm tốt công tác dân vận chính quyền. Ban hành các văn bản cụ thể hóa các chương trình, kế hoạch, nghị quyết của cấp ủy để tổ chức thực hiện; chỉ đạo các bộ phận liên quan chuẩn bị tốt các báo cáo, đề án để phục vụ cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành chung của toàn xã.

*Công tác cải cách hành chính:* Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, giải quyết thủ tục hành chính, hoạt động công vụ. Xây dựng đội ngũ cán bộ công chức có đạo đức công vụ chuẩn mực. Giải quyết kịp thời các thủ tục hành chính, các vướng mắc cho người dân. Thiết lập cơ chế giám sát, đánh giá định kỳ để kịp thời phát hiện và khắc phục các vấn đề trong công tác cải cách hành chính. Đầu tư các trang thiết bị công nghệ thông tin phục vụ hoạt động của xã, đảm bảo kết nối mạng internet ổn định và hệ thống máy tính đáp ứng công tác quản lý hành chính.

### **1.3. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội**

Tập trung tuyên truyền, quán triệt các chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước để nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với MTTQ và các đoàn thể, hội trong tình hình mới; xây dựng MTTQ và các đoàn thể hội vững mạnh để phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, mở rộng mặt trận tập hợp các tầng lớp nhân dân. Tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của Mặt trận, các đoàn thể chính trị- xã hội; thực hiện tốt chức năng, giám sát phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; phát huy vai trò cầu nối giữa Đảng, Chính quyền và Nhân dân; chú trọng việc xây dựng, quản lý, bồi dưỡng, sử dụng và phát huy hiệu quả lực lượng cốt cán phong trào. Lãnh đạo, chỉ đạo Mặt trận tổ quốc Việt nam và các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức thành công đại hội theo quy định.

## **2. Nhiệm vụ phát triển kinh tế**

### **2.1. Thu chi ngân sách:**

- Tăng cường công tác thu ngân sách, rà soát nguồn thu, triển khai triệt để các giải pháp để phát hiện, nắm bắt nguồn thu, tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách hàng năm... thực hiện chi ngân sách đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định; thực hiện tốt công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí.

- Tiếp tục đẩy mạnh phát triển thương mại, dịch vụ và du lịch nâng cao chất lượng các loại hình dịch vụ; tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân tham gia các hoạt động sản xuất, kinh doanh, phát huy hiệu quả điểm, trung tâm mua bán. Thu hút nguồn lực đầu tư, nâng cấp, xây dựng, phát triển cơ sở thương mại, dịch vụ, du lịch trên địa bàn... để góp phần tăng cường các nguồn thu bền vững trên địa bàn.

### **2.2. Quan tâm phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp**

- Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp: Xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp trên địa bàn xã; tập trung phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng nông nghiệp sạch; đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, hình thành vùng sản xuất hàng hóa nông nghiệp tập trung, tạo ra các sản phẩm đặc trưng riêng có giá trị kinh tế cao. Quản lý, quy hoạch tốt đất rừng, đất nông nghiệp. Thực hiện tốt các giải pháp chăm sóc, bảo vệ rừng, có giải pháp khai thác các tiềm năng, lợi thế về rừng, chủ động xây dựng phương án phòng chống thiên tai, cháy rừng.

- Tuyên truyền, hướng dẫn, vận động thành lập và nâng cao hiệu quả hoạt động của các HTX; triển khai kịp thời các chính sách hỗ trợ phát triển hàng hóa và đề án mỗi xã phường một sản phẩm (OCCOP); khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức kinh tế, cá nhân trên địa bàn nâng cao chất lượng các sản phẩm OCCOP hàng năm; hỗ trợ phát triển hợp tác xã, tổ hợp tác đổi mới các hình thức tổ chức sản xuất theo các văn bản hướng dẫn của Trung ương, tỉnh.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn, tập trung triển khai các giải pháp thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tại vùng đồng bào dân tộc ở các thôn vùng sâu, vùng xa; chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; rà soát, đánh giá thực hiện các tiêu chí nông thôn mới trên địa bàn, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện xây dựng các thôn đạt chuẩn nông thôn mới, xã đạt xã nông thôn mới.

### **2.3. Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, đất đai, tài nguyên**

- Khuyến khích thu hút đầu tư, nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp. Đặc biệt chú trọng phát triển các ngành, nghề chế biến nông lâm sản sau thu hoạch; sản xuất vật liệu xây dựng, gia công cơ khí, đồ gỗ mỹ nghệ. Nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, tăng khả năng cạnh tranh của các sản phẩm hàng hóa.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực tài nguyên và môi trường. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục nâng cao nhận thức của người dân về chính sách, pháp luật về tài nguyên và môi trường. Thực hiện tốt công tác

thu gom, xử lý rác thải trên địa bàn.

#### **2.4. Quy hoạch, hạ tầng**

- Thực hiện rà soát các đồ án quy hoạch, đề xuất xây dựng quy hoạch chung xã, xây dựng các quy hoạch phân khu, khu hoạch chi tiết... nhằm thu hút các nhà đầu tư triển khai các công trình, dự án trên địa bàn.

- Tiếp tục huy động, vận động mọi nguồn lực để đầu tư xây dựng hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng, nhất là hạ tầng giao thông, thủy lợi, các công trình trọng điểm trên địa bàn. Thường xuyên rà soát, sửa chữa, bảo dưỡng, duy tu các công trình trên địa bàn.

### **3. Nhiệm vụ văn hóa – xã hội**

#### **3.1. Phát triển giáo dục và đào tạo:**

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chủ trương, nghị quyết của Đảng về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Xây dựng môi trường giáo dục nền nếp, kỷ cương, an toàn, lành mạnh. Nâng cao chất lượng giáo dục ở các cấp học, chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức chấp hành pháp luật cho học sinh; xây dựng và nâng cao chất lượng trường đạt chuẩn Quốc gia. Quan tâm thu hút các nguồn lực đầu tư cho giáo dục và đào tạo, tăng cường phổ cập giáo dục, trong đó tập trung thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở. Tiếp tục thực hiện rà soát, sắp xếp, điều chỉnh lại quy mô trường, lớp, học sinh một cách hợp lý, thu gọn lại các điểm trường lẻ. Đẩy mạnh tuyên truyền vận động thực hiện có hiệu quả phong trào học tập suốt đời trong toàn dân.

#### **3.2. Thực hiện tốt công tác an sinh xã hội**

Tiếp tục làm tốt công tác giảm nghèo, giải quyết việc làm, đảm bảo an sinh xã hội; thực hiện đầy đủ các chính sách dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo. Tăng cường các biện pháp giảm nghèo bền vững; huy động các nguồn lực thực hiện nhiệm vụ giảm nghèo. Triển khai hiệu quả các chính sách đối với người có công, tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp. Nâng cao hiệu quả công tác trợ giúp xã hội, bảo trợ xã hội, thực hiện tốt các chính sách trợ giúp thường xuyên và đột xuất đối với các đối tượng yếu thế.

Quan tâm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ; quản lý có hiệu quả người nghiện ma túy sau cai. Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân, người lao động tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế. Triển khai có hiệu quả các chính sách, chương trình, dự án phát triển kinh tế xã hội, hỗ trợ các hộ gia đình đặc biệt khó khăn vươn lên phát triển kinh tế; phát huy vai trò của người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc và các khu dân cư.

### **3.3. Nhiệm vụ công tác y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân**

Làm tốt công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân: Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, tư vấn, hướng dẫn Nhân dân về công tác phòng chống dịch bệnh. Phát huy vai trò trách nhiệm của đội ngũ y tế ở khu dân cư. Thực hiện tốt công tác quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường; Tăng cường phối hợp liên ngành trong công tác phòng, chống dịch bệnh, không để dịch bệnh lớn xảy ra trên địa bàn. Triển khai thực hiện tốt các dự án chương trình mục tiêu Quốc gia về y tế, dân số.

### **3.4. Công tác văn hóa, thể thao, thông tin tuyên truyền**

Phát triển toàn diện và đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, môi trường văn hóa, đời sống văn hóa, nhất là ở khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi của tỉnh. Phát triển văn hóa, nâng cao hiệu quả công tác gia đình bảo đảm giữ gìn bản sắc của các dân tộc trên địa bàn.

Phát huy hiệu quả các giá trị lịch sử, văn hóa, truyền thống cách mạng; khơi dậy niềm tự hào, ý thức trách nhiệm, tinh thần tự lực, tự cường, khát vọng vươn lên của cán bộ, đảng viên và toàn thể Nhân dân để trở thành động lực phát triển kinh tế - xã hội của xã. Tiếp tục xây dựng và phát triển thể dục thể thao quần chúng nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tăng cường thể lực, trí lực cho Nhân dân phục vụ lao động, sản xuất, học tập, công tác.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực văn hoá, thể thao và thông tin. Nâng cao chất lượng các hoạt động thông tin, tuyên truyền. Thực hiện hiệu quả phòng trào “toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”. Đa dạng hoá các loại hình hoạt động văn hoá, thể thao, truyền thông; duy trì và phát triển các giải thể thao truyền thống; phát huy bản sắc văn hoá dân tộc; tích cực tham gia và đạt giải cao trong các kỳ đại hội thể dục thể thao các cấp. Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hoá các hoạt động văn hoá thông tin. Nâng cao chất lượng hoạt động trang thông tin điện tử xã; đảm bảo an ninh mạng, an ninh thông tin.

### **3.5. Công tác ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số**

Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XIII về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số; đẩy mạnh phát triển đồng bộ chính quyền số, nền kinh tế số và xã hội số.

Tiếp tục thực hiện các giải pháp xây dựng và phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, thúc đẩy hoạt động sản xuất, kinh doanh theo hướng ứng dụng công nghệ số, hình thành các doanh nghiệp công nghệ số có sức cạnh tranh trên thị trường. Tăng cường quản lý an ninh mạng, bảo mật thông tin và an toàn dữ liệu; phòng, chống hiệu quả các hoạt động phá hoại, thâm nhập hệ thống quản lý, điều hành chính

quyền điện tử; tham gia chia sẻ dữ liệu quản lý công dân trong một số lĩnh vực công trực tuyến như: Định danh điện tử, lưu trữ và truy xuất thông tin người dân.

### **3.6. Công tác dân tộc, tôn giáo**

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về dân tộc, tôn giáo. Thực hiện tốt công tác dân tộc, tôn giáo theo nguyên tắc bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng, giúp đỡ nhau cùng phát triển, góp phần tăng cường gắn kết khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Triển khai hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về tôn giáo. Bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của mọi người theo quy định của pháp luật. Phát huy giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp của tôn giáo vào giữ gìn và nâng cao đạo đức truyền thống xã hội, xây dựng đời sống văn hóa ở các khu dân cư, góp phần ngăn chặn các tệ nạn xã hội. Thực hiện đầy đủ chính sách dân tộc, quan tâm đầu tư cơ sở hạ tầng, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân vùng dân tộc thiểu số, miền núi. Xây dựng và củng cố hệ thống chính trị cơ sở ở vùng có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống; bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội; củng cố niềm tin của đồng bào dân tộc thiểu số đối với các cấp ủy đảng, chính quyền.

## **4. Công tác quốc phòng – an ninh, đối ngoại**

### **4.1. Công tác quân sự, quốc phòng**

Thực hiện tốt công tác quân sự, quốc phòng gắn với các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội. Xây dựng lực lượng dân quân vũng mạnh, nâng cao chất lượng giáo dục quốc phòng cho các đối tượng. Thường xuyên nêu cao tinh thần cảnh giác, nắm chắc tình hình, âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, kịp thời phối hợp giải quyết tốt các vụ việc xảy ra ở cơ sở. Thực hiện tốt nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu, phòng chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn. Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên đủ về số lượng, mạnh về chất lượng, có tinh thần sẵn sàng chiến đấu. Giáo dục chính trị, huấn luyện quân sự hàng năm đạt loại tốt trở lên. Nâng cao vai trò trách nhiệm trong công tác động viên tuyển quân, đăng ký, quản lý nắm chắc thanh niên trong độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ, bảo đảm chất lượng và hoàn thành chỉ tiêu giao quân hàng năm theo quy định.

### **4.2. Công tác đảm bảo an ninh trật tự**

Phát huy sức mạnh cả hệ thống chính trị tham gia phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội, nắm chắc, quản lý chặt chẽ địa bàn, mục tiêu, đối tượng. Đẩy mạnh phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” trong tình hình mới. Phát huy vai trò của cả hệ thống chính trị trong công tác đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Nắm vững tình hình, chủ động đấu tranh, trấn áp, ngăn chặn các loại tội phạm. Phòng chống các tệ nạn xã hội, giải quyết tốt các vụ việc trên địa bàn không để điểm nóng và trọng án xảy ra, không để các loại tội phạm gia tăng và phát sinh điểm nóng về an ninh trật tự. Xây dựng lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng, hỗ trợ tốt cho lực lượng Công an xã

trong thực hiện nhiệm vụ đảm bảo an ninh trật tự. Thực hiện có hiệu quả các giải pháp xây dựng xã không ma túy và 100% thôn đạt tiêu chuẩn về an ninh trật tự.

#### **4.3. Triển khai thực hiện có hiệu quả hoạt động đối ngoại**

Triển khai cung cấp đầy đủ các thông tin hoạt động đối ngoại tới cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn. Tăng cường thực hiện các hoạt động quảng bá về hoạt động của bộ máy chính quyền, về địa phương, các sản phẩm đặc trưng trên địa bàn. Thực hiện có hiệu quả công tác đối ngoại nhân dân.

#### **4.4. Cải cách tư pháp; chú trọng tiếp công dân, giải quyết đơn thư và đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực**

Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực gắn với đẩy mạnh thực hiện nhiệm vụ cải cách tư pháp; thực hiện nghiêm các văn bản chỉ đạo của Trung ương, tỉnh. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; duy trì xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư của công dân.

Với phương châm “**Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Phát triển**”, Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Phong Quang, tỉnh Thái Nguyên, nhiệm kỳ 2025 - 2030 là đại hội trí tuệ, dân chủ thể hiện quyết tâm cao của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân các dân tộc trong xã phấn đấu vượt qua mọi khó khăn, thách thức, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, định hướng, nhiệm vụ trong nhiệm kỳ 2025 - 2030, xây dựng xã Phong Quang phát triển bền vững.

#### **Nơi nhận:**

*Gửi bản điện tử + bản giấy:*

- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo),
- Thường trực HĐND tỉnh,
- Thường trực UBND tỉnh,
- Thường trực UMMTTQVN tỉnh,
- Các Ban xây dựng Đảng và VPTU,
- Các sở, ngành của tỉnh,
- Thường trực Đảng ủy xã,
- Thường trực HĐND xã,
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ xã,
- Các CQ tham mưu, giúp việc Đảng ủy xã,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

**T/M ĐẢNG ỦY  
BÍ THƯ**



**Triệu Thị Thu Hoài**

**Phụ lục 1**  
**BIỂU TỔNG HỢP KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU,**  
**CHỈ TIÊU NHIỆM KỲ 2020 – 2025**

(Kèm theo Báo cáo của BCH Đảng bộ xã Phong Quang trình Đại hội đại biểu Đảng bộ Đảng bộ xã Phong Quang lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 -2030)

T T	Chỉ tiêu	Xã Dương Quang		Xã Đôn Phong	
		Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện
1	Thu nhập bình quân đầu người	48 triệu đồng/người	54 triệu đồng/ng	38 triệu đồng/người	39 triệu đồng/người
2	Tổng sản lượng lương thực có hạt	990 tấn/năm	910 tấn/năm	1.290 tấn/năm	1.354,1 tấn/năm
3	Thu ngân sách	2.486 triệu/5năm	4.681 triệu/5 năm	485 triệu/5năm	528,128 triệu/5 năm
4	Tỷ lệ che phủ rừng	65%	70%	87%	76%
5	Xây dựng nông thôn mới	NTM nâng cao	17/19 tiêu chí	NTM (15/19)	13/19
	Thôn nông thôn mới	9/9	9/9	3	0
6	Số hộ sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh	100%	100%	100%	98,3%
7	Tỷ lệ hộ nghèo	1,8%	3,08% đa chiều	Dưới 12%	14,87%
8	Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế		93-94%	100% được cấp	100%
9	Tỷ lệ hộ gia đình văn hóa	80-90%	93,6%	90%	90%
10	Tỷ lệ tổ dân phố, khu dân cư văn hóa	6-8 thôn	9 thôn	9 thôn	9 thôn

11	Số trường chuẩn quốc gia	02	01 trường mức độ 1;	02	01 trường mức độ 1
12	Trạm y tế xã đạt chuẩn	01	Đạt chuẩn	01	Đạt chuẩn
13	Kết nạp Đảng viên mới	25 đảng viên	15 đảng viên	20 đảng viên	24 đảng viên
14	Tỷ lệ tổ chức đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên	100%	100%	100%	100%
15	Tỷ lệ đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên	90%	98%	80%	85%

**Phụ lục số 2**  
**BIỂU TỔNG HỢP KẾT QUẢ XÃ DƯƠNG QUANG**  
**THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU NHIỆM KỲ 2020 – 2025**  
*(Kèm theo Báo cáo của BCH Đảng bộ xã Phong Quang trình Đại hội đại biểu Đảng bộ Đảng bộ xã Phong Quang lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 -2030)*



Mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể đến năm 2025	Đơn vị tính	Chỉ tiêu nhiệm kỳ	Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Dương Quang khóa XVI, nhiệm kỳ 2020-2025					Đánh giá	
			Kết quả						
			Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024		
<b>I. CHỈ TIÊU VỀ KINH TẾ</b>									
1	Thu ngân sách	Triệu đồng	Đạt và vượt chỉ tiêu TP giao	902/410	521/456	641/480	1.036/537	1.581/603	Vượt
2	Tổng sản lượng lương thực có hạt	Tấn	990	1.021/962	935/973	923/897	858/819	813/810	Không đạt do diện tích giảm
3	Đất canh tác đạt giá trị thu nhập 100 triệu/ha	Ha	30	36	15	15	53	53	Vượt
<b>II. CHỈ TIÊU VỀ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG</b>									
4	Tỷ lệ hộ dân được dùng nước hợp vệ sinh	%	100	100	100	100	100	100	Đạt
5	Tỷ lệ các thôn thực hiện công tác vệ sinh môi trường	%	100	100	100	100	100	100	Đạt
<b>III. CHỈ TIÊU VỀ VĂN HÓA-XÃ HỘI</b>									
6	Tỷ lệ huy động học sinh vào đầu cấp	%	100	100	100	100	100	100	Đạt
7	Tỷ lệ hoàn thành chương trình tiểu học và tốt nghiệp THCS	%	98	100	100	100	100	100	Đạt
8	Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên	%	1	<1,1	0,1	0,1	0,1	1,1	Đạt
9	Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng	%	0,3-0,5	13,5	12	11,9	12	11,4	Không đạt
10	Tỷ lệ trẻ em được uống vitamin A	%	100	100	100	100	100	100	Đạt
11	Tỷ lệ trẻ em được tiêm đầy đủ vắc xin	%	100	100	100	>95	56,3	>90	Không đạt

12	Tỷ lệ hộ nghèo giảm hằng năm so với năm trước	%	1,8	1,5	2 hộ	3 hộ	3 hộ	2 hộ	Căn cứ theo chuẩn nghèo của giai đoạn mới số lượng hộ nghèo giảm hằng năm đều vượt so với chỉ tiêu TP giao
13	Tỷ lệ số hộ đạt danh hiệu “gia đình văn hóa”	%	80 - 90	92,6	93,4	93,4	93	93,9	Vượt
14	Tỷ lệ tổ dân phố đạt tiêu chí “Khu dân cư văn hóa”	Thôn	6 – 8	7	7	8	7	9	Đạt và vượt
<b>IV. CHỈ TIÊU VỀ QUỐC PHÒNG – AN NINH</b>									
15	Tỷ lệ và tuyển quân	%	100	100%	100%	100%	100%	100%	Đạt
16	Tỷ lệ huấn luyện dân quân	%	100	100	100	100	100	100	Đạt
<b>V. CHỈ TIÊU VỀ XÂY DỰNG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ</b>									
17	Tỷ lệ chi bộ hoàn thành nhiệm vụ trở lên	%	100	100	100	100	100	100	Đạt
18	Tỷ lệ đảng viên hoàn thành nhiệm vụ trở lên	%	≥98	98,2	100	99,1	99,6	100	Đạt
19	Tỷ lệ đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên	%	≥90	92,4	97,8	95,2	99,1	98	Đạt
20	Kết nạp đảng viên mới	Người	≥25	1	3	1	6	4	(15) Không đạt
21	Chi bộ làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho đảng viên	%	100	100	100	100	100	100	Đạt
22	Tỷ lệ tổ chức MTTQ và đoàn thể hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên	%	100	100	100	100	100	100	Đạt

**Phụ lục 3****BIỂU TỔNG HỢP KẾT QUẢ XÃ ĐƠN PHONG****THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU NHIỆM KỲ 2020 - 2025**

(Kèm theo Báo cáo của BCH Đảng bộ xã Phong Quang trình Đại hội đại biểu Đảng bộ Đảng bộ xã Phong Quang lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 -2030)



Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Chỉ tiêu Nghị quyết	Kết quả thực hiện	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
<b>A</b>	<b>CHỈ TIÊU CHỦ YẾU</b>					
1	Thu nhập bình quân đầu người (theo tiêu chí nông thôn mới)	Tr.đồng	38	39		
2	Thu ngân sách	Tr.đồng	Đạt chỉ tiêu cấp trên giao	Đạt		
<b>B</b>	<b>CHỈ TIÊU CỤ THỂ</b>					
<b>I</b>	<b>KINH TẾ</b>					
<b>1</b>	<b>Sản xuất nông, lâm nghiệp</b>					
1.1	Năng suất lúa	Tạ/ha	> 56	Không đạt	99,1	
1.2	Năng suất ngô bình quân	Tạ/ha	46,4	Đạt		
1.3	Tổng sản lượng lương thực có hạt	Tấn	1.292,8	Vượt	105	
1.4	Bình quân lương thực đầu người	Kg	516,9	Đạt	100	
1.5	Trồng mới cây ăn quả các loại		30	Vượt	225	
	- Cây cam, quýt	Ha	30	Không đạt	27,02	
	+ Cây quýt dân tự trồng	Ha	20	Không đạt	90,1	
	+ Thực hiện dự án cây cam sành theo chỉ tiêu huyện giao (trồng thay thế cây quýt già cỗi)	Ha	130	Không đạt		
	- Cây chuối tây	Ha	Duy trì 40			
1.6	Tổng đàn trâu	Con	950	Không đạt	32,7	
1.7	Tổng đàn bò	Con	50	Vượt	116	
1.8	Tổng đàn ngựa	Con	30	Không đạt	23	
1.9	Tổng đàn lợn	Con	3.500	Vượt	176	
1.10	Tổng đàn dê	Con	250	Không đạt	13	
1.11	Tổng đàn gia cầm	Con	16.800	Vượt	125,8	
1.12	Diện tích mặt nước nuôi trồng thủy sản	Ha	7	Vượt	104	
1.13	Trồng rừng	Ha	300	Không đạt	92,7	
1.14	Độ che phủ rừng	%	>87	Không đạt	76	
<b>2</b>	<b>Xây dựng nông thôn mới</b>					
2.1	Số tiêu chí nông thôn mới	Tiêu chí	15	Không đạt	13/19	
2.2	Số thôn đạt NTM	Thôn	03	Không đạt	0	
2.3	Tỷ lệ số đường trục thôn, nội thôn bê tông hóa	%	80	Đạt	100	

3.	<b>Xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội</b>					
3.1	Tỷ lệ số công trình phai, đập được kiên cố hóa	%	62	Đạt	100	
3.2	Số đập kênh mương được kiên cố hoá	%	81	Đạt	100	
3.3	Số hộ được sử dụng nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	%	100	Không đạt	98,3	
3.4	Thôn có sóng điện thoại di động	Thôn	10/10	Không đạt	Có 02 thôn không có sóng	
4	<b>Quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường</b>					
4.1	Số hộ có nhà tiêu hợp vệ sinh	%	82	Vượt	85,8	
4.2	Thu gom và xử lý rác thải	%	> 80%	Không đạt		
4.3	Tỷ lệ hộ sử dụng lò đốt rác	%	50	Không đạt		
II	<b>VĂN HOÁ - XÃ HỘI</b>					
1	Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS	%	100	Đạt	100	
2	Số trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng các loại vacxin phòng bệnh	%	>95	Đạt	>95	
3	Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng	%	< 26	Đạt	12,6	
4	Giảm tỷ lệ hộ nghèo	%	< 12	Không đạt	>20	
5	Số thôn đạt khu dân cư văn hoá	%	100	Đạt	100	
6	Tỷ lệ gia đình văn hoá	%	90	Đạt	>90	
7	Tỷ lệ cơ quan, đơn vị văn hoá	%	100	Đạt	100	
8	Tỷ lệ số người dân tham gia BHXH bắt buộc	%	5,0		87	
9	Tỷ lệ số người dân tham gia BHXH tự nguyện	%	2,0		91	
10	Tỷ lệ số người dân tham gia BHXH thất nghiệp	%	4,0		82	
III	<b>QUỐC PHÒNG, AN NINH, NỘI CHÍNH</b>					
1	Tuyển quân hằng năm theo chỉ tiêu giao	%	100	Đạt	100	
2	Diễn tập chiến đấu phòng thủ (nếu có)		Đạt khá trở lên	Đạt	100	
3	Bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh hằng năm cho các đối tượng	%	100	Đạt	100	
4	Duy trì tỷ lệ đảng viên trong lực lượng DQ và DBDV	%	22	Không đạt		
6	Giải quyết các vụ việc phát sinh	%	100	Đạt	100	
IV	<b>XÂY DỰNG ĐẢNG, CỘNG CỐ CHÍNH QUYỀN, MTTQ VÀ CÁC ĐOÀN THỂ</b>					

1	Hàng năm chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên	%	100	Đạt	100	
2	Số đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên hàng năm	%	> 80	Đạt	>85	
3	Kết nạp đảng viên hàng năm	Đảng viên	20	Vượt	120	
4	Tỷ lệ cán bộ công chức xã có trình độ chuyên môn và trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên	%	100	Không đạt	02 Đ/c chưa có LLCT	